

Số: /KH-UBND

Tân Trinh, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Tân Trinh

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1033/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang và sửa đổi, bổ sung, cập nhật Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định 2035/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân xã Tân Trinh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế số và xã hội số theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế của xã Tân Trinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của cơ quan nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân; từng bước nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu như dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, Sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích số khác.

- Từng bước nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân; quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo và những người còn hạn chế trong sử dụng công nghệ.

- Khuyến khích các hợp tác xã, hộ sản xuất, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm, góp phần phát triển kinh tế trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Trung ương và của tỉnh, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện của xã.

- Các nhiệm vụ phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian thực hiện; thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả để kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

- Gắn phát triển kinh tế số, xã hội số với cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ Nhân dân.

- Phát huy vai trò của các phòng, đơn vị, các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích số.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành và đời sống xã hội; tạo điều kiện để người dân, hợp tác xã, hộ sản xuất, hộ kinh doanh tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số phù hợp.

Từng bước hình thành môi trường số thuận tiện, an toàn trên địa bàn xã; nâng cao kỹ năng số của cán bộ, công chức và Nhân dân; góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026 - 2030.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu đến năm 2030
1	Hạ tầng thông tin di động	Duy trì 100% thôn, bản có phủ sóng thông tin di động; phối hợp rà soát, đề xuất khắc phục các khu vực có chất lượng sóng yếu, chưa ổn định.
2	Internet băng rộng	Phấn đấu 100% hộ gia đình có điều kiện được tiếp cận dịch vụ Internet băng rộng.

3	Căn cước, định danh điện tử	Phấn đấu 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đủ điều kiện có căn cước và tài khoản định danh điện tử theo quy định.
4	Chữ ký số	Duy trì 100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định.
5	Văn bản, hồ sơ điện tử	Duy trì việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước theo quy định; tăng cường sử dụng hồ sơ, tài liệu điện tử trong hoạt động của cơ quan.
6	Dịch vụ công trực tuyến	Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến đối với các thủ tục đủ điều kiện đạt từ 95% trở lên.
7	Kỹ năng số cho Nhân dân	Hằng năm tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho Nhân dân; tiếp tục triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, tập trung vào các kỹ năng thiết yếu, phù hợp với nhu cầu thực tế của người dân.
8	Kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Tổ công nghệ số cộng đồng	100% cán bộ, công chức và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được tuyên truyền, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, kỹ năng số cần thiết phục vụ công việc và đời sống.
9	Tổ công nghệ số cộng đồng	Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của 09 Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã; phát huy vai trò hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng và dịch vụ số.
10	Chi trả an sinh xã hội	Phấn đấu các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội đủ điều kiện được nhận chi trả qua tài khoản, hạn chế sử dụng tiền mặt.
11	Y tế số	Phối hợp triển khai Sổ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh bằng căn cước/VNeID và các tiện ích y tế số theo hướng dẫn của ngành Y tế.
12	Giáo dục số	Các trường học trên địa bàn tiếp tục ứng dụng nền tảng số trong quản lý, dạy học và thực hiện học bạ số theo hướng dẫn của ngành Giáo dục.
13	Kinh tế số	Tăng cường hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, hộ kinh doanh tiếp cận các nền tảng số, thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.
14	Quảng bá sản phẩm trên môi trường số	Các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương có nhu cầu được hỗ trợ quảng bá, giới thiệu trên môi trường số, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ.
15	Cơ sở dữ liệu	Các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã được thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung và khai thác, phục vụ công tác quản lý nhà nước và giải quyết công việc.
16	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo	Cán bộ, công chức được hướng dẫn sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo phù hợp với công việc, bảo đảm an toàn thông tin, không làm lộ lọt thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai

- Rà soát các nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xã hội số được giao; chủ động đưa vào kế hoạch công tác hằng năm của xã để tổ chức thực hiện.

- Theo dõi tiến độ thực hiện các chỉ tiêu; định kỳ tổng hợp kết quả, những khó khăn, vướng mắc để báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

- Lồng ghép các nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xã hội số với nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông kiểm tra, rà soát chất lượng phủ sóng di động và Internet trên địa bàn.

- Kịp thời phản ánh, đề xuất khắc phục các khu vực còn yếu, chập chờn về sóng di động, Internet; từng bước nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ số của người dân.

- Khuyến khích người dân sử dụng Internet và các thiết bị số phục vụ học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

3. Rà soát, cập nhật và khai thác dữ liệu

- Rà soát các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã; cập nhật, bổ sung thông tin bảo đảm chính xác, đầy đủ và kịp thời.

- Khai thác dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, quản lý dân cư, đất đai, hộ tịch, an sinh xã hội, lao động - việc làm và các lĩnh vực khác theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu; cập nhật dữ liệu vào các hệ thống dùng chung theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến

- Hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Tăng cường hướng dẫn thanh toán trực tuyến, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng phương thức phù hợp.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc, chữ ký số và các phần mềm dùng chung.

- Theo dõi tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, hồ sơ được số hóa và thanh toán trực tuyến để có giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện.

5. Phổ cập kỹ năng số cho Nhân dân

- Tiếp tục triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” phù hợp với điều kiện của xã.

- Nội dung tuyên truyền, hướng dẫn tập trung vào VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký số, Sổ sức khỏe điện tử, bảo vệ thông tin cá nhân và phòng tránh lừa đảo trên mạng.

- Phát huy vai trò của 09 Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn trực tiếp tại các thôn.

- Quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo và người chưa có điều kiện tiếp cận công nghệ.

6. Hỗ trợ phát triển kinh tế số

- Tuyên truyền, hướng dẫn các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất và hộ kinh doanh sử dụng các nền tảng số phù hợp.

- Hỗ trợ quảng bá sản phẩm của địa phương trên các kênh thông tin, mạng xã hội và nền tảng thương mại điện tử phù hợp.

- Khuyến khích sử dụng mã QR và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong mua bán hàng hóa, dịch vụ.

7. Phát triển xã hội số

- Phối hợp triển khai các tiện ích y tế số, Sổ sức khỏe điện tử và khám chữa bệnh bằng căn cước/VNeID theo hướng dẫn.

- Phối hợp với các trường học triển khai các nhiệm vụ về dữ liệu giáo dục, học bạ số, nền tảng quản lý và dạy học số.

- Tiếp tục thực hiện chi trả các chế độ an sinh xã hội qua tài khoản đối với những trường hợp đủ điều kiện.

8. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo

- Tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức sử dụng AI trong những công việc phù hợp như tổng hợp, tra cứu, hỗ trợ soạn thảo, xây dựng nội dung tuyên truyền và xử lý thông tin.

- Khi sử dụng AI phải kiểm tra lại thông tin, không đưa các thông tin cá nhân, thông tin nội bộ hoặc tài liệu thuộc phạm vi bảo mật lên các công cụ AI không được phép sử dụng.

- Khuyến khích cán bộ, công chức trao đổi, chia sẻ những cách làm hiệu quả trong ứng dụng AI để nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

9. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tăng cường tuyên truyền về bảo vệ tài khoản, mật khẩu, dữ liệu cá nhân và nhận diện các hình thức lừa đảo trên không gian mạng.

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho máy tính, thiết bị, tài khoản và hệ thống thông tin phục vụ công việc.

- Thường xuyên cập nhật phần mềm, sử dụng phần mềm có bản quyền và phần mềm phòng, chống mã độc theo quy định.

10. Thông tin, tuyên truyền, kiểm tra và đánh giá

- Tăng cường tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử, các nhóm Zalo của thôn và các hình thức phù hợp khác.

- Kịp thời giới thiệu những mô hình, cách làm hiệu quả để người dân biết và áp dụng.

- Hằng năm kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện.

- Chủ trì tham mưu công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và hướng dẫn hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị theo dõi các chỉ tiêu phát triển kinh tế số, xã hội số; tổng hợp số liệu phục vụ báo cáo.

- Tham mưu tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức sử dụng AI phù hợp, an toàn trong công việc.

- Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo yêu cầu.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì triển khai các nhiệm vụ liên quan đến phát triển kinh tế số trong sản xuất nông nghiệp, thương mại, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ kinh doanh.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

Phối hợp cập nhật, khai thác dữ liệu thuộc lĩnh vực phụ trách theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Tham mưu nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và nhận kết quả theo quy định.

- Phối hợp cung cấp, tổng hợp số liệu về giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến.

4. Công an xã

- Phối hợp rà soát, cập nhật dữ liệu dân cư; hỗ trợ người dân thực hiện định danh điện tử và sử dụng các tiện ích trên VNeID.

- Phối hợp tuyên truyền, cảnh báo các hình thức lừa đảo trên không gian mạng; bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Trạm Y tế xã

- Phối hợp triển khai Sổ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh bằng căn cước/VNeID và các nền tảng y tế số theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích y tế số phù hợp.

6. Các trường học trên địa bàn

- Thực hiện cập nhật, khai thác dữ liệu giáo dục; triển khai học bạ số và các nền tảng quản lý, dạy học số theo hướng dẫn của ngành Giáo dục.

- Tăng cường hướng dẫn học sinh kỹ năng sử dụng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.

7. Trưởng các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, Sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích số.

- Chủ động hỗ trợ những người dân còn gặp khó khăn trong sử dụng công nghệ; ưu tiên người cao tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo và người yếu thế.

- Phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các hoạt động phát triển kinh tế số, xã hội số; phối hợp hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ số thiết yếu.

9. Chế độ báo cáo

- Các phòng, đơn vị, thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện báo cáo kết quả theo yêu cầu của UBND xã.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, xác định những nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Tân Trinh./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- TTr. Đảng ủy xã;
- UB MTTQ xã;
- Các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Phòng Kinh tế;
- 9/9 thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Huy Trường